

**APPLICATION FOR RECONSIDERATION TO SETTLE DOWN
IN THE U.S.A.**

HỘI GIA ĐÌNH TỰ NHÂN CT. VIETNAM
To: BÀ: KHUẾ MINH THỎ . 7813 MARTHAS
LANE . FALLS . CHURCH . VA 22043 . USA .

I am Le thi The, born on 21 December , 1949 at Uu Diem village, Thua Thien Huu City. My address is 01 Mai An Tiem St., Hue City. My husband is Mr. Nguyen Giao, the officer of the army of the Republic of Vietnam, be put into the Re-education Camp for 5 years. We have applied for locating in the USA and ranked as HO 21 with Passport No. 351. My family was called for an interview on 19 June, 1992 in Saigon but we were not interviewed because my husband died on 20 April, 1992 (prior to the interview) of malaria which he suffered during the re-education days.

I have sent my application for an interview addressed to Bangkok 10120 Thailand but no reply has been received. After that, the American Embassy in Vietnam sent me a letter dated 23 May, 1997 stating the conditions for reconsideration for settle down in America. To this, I wrote a letter dated 3 August, 1997 to the attention of the Director of the Immigration Office at 127 Panjablon Building, 9th floor Sathorn Tai Road Bangkok 12120 Thailand. Even this time, I have heard nothing from them.

I recently learnt that from 11 August, 1998 ODP office in Bangkok, Thailand started reconsidering cases of widow refused for settle down in the HO programme for lack of Death Certificate for their husband.

Given the above circumstances, I would like to appeal you for your reconsideration to give my family a chance to settle down in the USA. My family circumstances are as follows :

My husband, Mr. Nguyen Giao, born on 1 of September, 1940 at Hai Lang, Quang Tri, joined the army of the Republic of Vietnam in 1963, Military No. 60/200.935, continuously in service to 1975 (the final unit in service is Army Medical Battalion 1, highest position is second lieutenant), being in the Re-education camp from June 3, 1975 to June 9, 1980. Because of the conditions in the jungle, my husband suffered from malaria and oedema. Due to poor health, my husband was released before time. He continuously suffered frequent malaria attacks and died of the final serious one on 20 April, 1992 before the interview day of 19 June, 1993. Accordingly, I and my children was refused to be interviewed on 19 June, 1993.

My husband died, leaving me alone with five small children. Having learnt that the ODP office in Bangkok started reconsidering cases as same as ours, I would like to appeal you for your help.

1. Military Identity Card before 1975 of my husband (Nguyen Giao)
2. Amnesty Order by the Vietnamese Government (1980)
3. Notice of granting passport to America (1990)
4. Releasing Order of the Vietnamese Government
5. Death Certificate of malaria (1992)
6. Confirmation by the Chief Inspector of the Re-education camp that my husband got malaria in the Re-education camp since 1993
7. Refusal for Interview
8. Passports :
 - Nguyen Giao born in 1940
 - Le thi The 1949
 - Nguyen Le Minh Chau (daughter) 1971
 - Nguyen Le Quynh Chau (ditto) 1972
 - Nguyen Le Tinh Chau (ditto) 1974
 - Nguyen Le Duc Chau (son) 1981
 - Nguyen Le Tran Chau (daughter) 1983

ĐƠN XIN TÁI XÉT ĐƯỢC PHÒNG VẤN ĐỂ ĐỊNH CƯ TẠI HOA KỲ

Kính gửi : HỘI GIA ĐÌNH TỰ NHÂN C T. VIETNAM

Tôi tên Lê thị Thế sinh ngày 21/12/1949 tại Ưu Điểm, Thừa Thiên Huế, hiện trú tại 01 Mai An Tiêm, Huế, là vợ của Ông Nguyễn Giáo, trước đây là sĩ quan của Quân đội Việt Nam Cộng Hòa đã bị cải tạo 5 năm, đã làm đơn xin định cư tại Hoa Kỳ và đã được xếp vào HO 21, số hộ chiếu 351, gia đình tôi đã được gọi phỏng vấn tại Sài Gòn ngày 19/6/1992 nhưng không được phỏng vấn vì chồng tôi đã chết ngày 20/4/1992 (trước ngày phỏng vấn) do căn bệnh sốt rét bị mắc phải trong thời kỳ bị cải tạo.

Trước đây tôi đã làm đơn xin phỏng vấn cho gia đình (gởi theo địa chỉ Bang Kok 10120 Thailand) nhưng không được tin tức gì. Sau đó ngày 23/5/1997 tôi được Tòa Đại sứ Hoa Kỳ tại Việt Nam gởi cho tôi 1 bản văn, nêu rõ những điều kiện được cứu xét, và tôi đã làm đơn đề ngày 3/8/1997 gởi cho Ông Giám đốc Sở di trú, nhập cư và nhập tịch Hoa Kỳ số 127 Panjablon Building, 9th floor Sathorn Tai Road Bangkok 12120 Thailand nhưng cũng không nhận được tin tức gì thêm.

Đến nay tôi được biết từ ngày 11/8/1998 văn phòng ODP ở Bangkok, Thái Lan bắt đầu tái xét các trường hợp quả phụ mà trước đây bị từ chối định cư trong chương trình HO vì thiếu giấy chứng tử.

Vậy tôi làm đơn này kính xin Quý Ông cứu xét, giúp đỡ, tạo cơ hội cho gia đình tôi tái xét được phỏng vấn để định cư tại Hoa Kỳ. Tôi xin trình bày hoàn cảnh gia đình tôi như sau :

Nguyên chồng tôi là Nguyễn Giáo sinh ngày 1/9/1940 tại Hải Lăng, Quảng Trị, nhập ngũ vào quân đội Việt Nam Cộng Hòa năm 1963, số quân 60/200.935, liên tiếp phục vụ trong quân đội Việt Nam Cộng Hòa đến năm 1975 (đơn vị cuối cùng là Tiểu đoàn 1 Quân y, cấp bậc cuối cùng là thiếu úy, bị đưa đi cải tạo từ 3/6/1975 đến 9/6/1980. Trong thời gian cải tạo, do ở rừng sâu, nước độc, nên chồng tôi mắc bệnh sốt rét và phù thũng. Do sức khỏe tồi tệ nên chồng tôi đã được ra khỏi trại trước thời hạn. Về nhà, cơn bệnh tái phát nhiều lần và sau cùng mất ngày 20/4/1992 trước ngày chồng tôi và gia đình được phỏng vấn là 19/6/93, do đó khi tôi và các con tôi vào phỏng vấn ngày 19/6/93 thì bị từ chối phỏng vấn.

Kính thưa Ông, chồng tôi mất đi, gia đình tôi vô cùng đau khổ : mẹ góa phải nuôi 5 đứa con nhỏ, gia đình khánh tận, gặp muôn vàn khó khăn. Nay được biết văn phòng ODP ở Bangkok bắt đầu tái xét lại các trường hợp như gia đình tôi, tôi mạnh dạn một lần nữa viết đơn này kính xin Ông nghiên cứu hồ sơ, hoàn cảnh của gia đình tôi đồng thời giúp đỡ, tạo điều kiện cho phép tôi và các con tôi được tái xét phỏng vấn để định cư tại Hoa Kỳ.

Trong lúc chờ đợi sự cứu xét, giúp đỡ của Ông, kính xin Ông nhận nơi đây lòng thành kính và tri ân sâu xa của tôi và các con tôi.

Làm tại Huế ngày 20/11/1998

Người làm đơn,



Lê thị Thế

Hồ sơ đính kèm :

1. Thẻ căn cước quân nhân trước 1975 của chồng tôi (Nguyễn Giáo)
2. Lệnh tha của chính quyền Việt Nam (1980)
3. Giấy báo tin cấp hộ chiếu đến nước Mỹ (1990)
4. Giấy ra viện do mắc bệnh sốt rét (năm 1991)
5. Giấy chứng tử do bị sốt rét (năm 1992)
6. Giấy xác nhận bệnh mắc từ trại năm 1993 do Giám thị trưởng của Trại Cải tạo xác nhận.
7. Giấy từ chối phỏng vấn.
8. Các hộ chiếu :
 - Nguyễn Giáo . sinh năm 1940
 - Lê thị Thế (vợ) 1949
 - Nguyễn Lê Minh Châu (con gái) 1971
 - Nguyễn Lê Quỳnh Châu (con gái) 1972
 - Nguyễn Lê Tịnh Châu (con gái) 1974
 - Nguyễn Lê Đức Châu (con trai) 1981
 - Nguyễn Lê Trân Châu (con gái) 1983



Embassy of the United States of America

Date: 23 MAY 1977

(address
in Vietnam)

NGUYEN GIANG
1 HAI ANH TIEP
TAY LON

Dear Applicant or Sponsor:

HUE
THUA THIEN HUE 332751

The names of the individuals listed above appeared on the ODP case noted. Following review of the file(s) it has been determined that they are not eligible for an ODP interview.

Since the applicants are not eligible for an ODP interview, ODP has closed their file(s). Original documents contained in the file(s) are being returned to the sponsor of record. In the event the latest address ODP has for the sponsor is outdated then an attempt will be made to return the documents to the applicants in Vietnam.

Should the sponsor or other eligible relative wish to file an immigrant visa petition or a refugee petition for a close relative in Vietnam, he or she can do so at the nearest office of the Immigration and Naturalization Service. It is advised that a phone call be placed to that office first to determine what documents are required.

If an immigrant visa petition in a family preference category has already been filed, sponsors may call 202-663-1541 for a recorded message from the US Department of State Visa Office advising on current visa processing cut-off dates. If the petitioner should become a naturalized U.S. citizen, he or she should send a copy of his or her naturalization certificate or passport to the National Visa Center (NVC) at 32 Rochester Avenue, Portsmouth, New Hampshire 03801-2909. Petitioners and beneficiaries should keep NVC informed of all address updates.

The only persons now eligible for interview under the former re-education camp detainee program are those with existing files who can establish that they were (1) incarcerated for three or more years in a re-education camp; (2) incarcerated for one or more years, and either worked for the US government or a US private organization for one or more years, or attended training in the US under USG auspices; or (3) widowed as a result of the death of a spouse either in a re-education camp or as a direct result of that incarceration. Cases based on claims of Amerasian ethnicity also continue to be processed under ODP.

We regret that we cannot give you more encouraging news.

US Orderly Departure Program
Bangkok, Thailand

Ngày:

Người nhận: Dương đơn hoặc người bảo lãnh:

Tên của những người liệt kê trên đây đã có trong hồ sơ tại ODP. Sau khi cứu xét hồ sơ, chúng tôi nhận thấy họ không đủ điều kiện để được ODP phỏng vấn.

Vì các dương đơn không đủ điều kiện để được ODP phỏng vấn nên chúng tôi đã đóng hồ sơ và đang gửi trả lại tất cả bản chính của giấy tờ cho người bảo trợ. Trường hợp địa chỉ mới nhất của người bảo trợ mà ODP hiện có không còn liên lạc được thì chúng tôi sẽ tìm cách gửi trả những giấy tờ này lại cho dương đơn tại Việt Nam.

Nếu người bảo trợ hoặc thân nhân đủ điều kiện muốn xin cấp chiếu khán di dân hay tị nạn cho thân nhân trực hệ ở Việt Nam thì họ có thể nộp đơn tại văn phòng Di Trú và Nhập Tịch gần nhất. Nên gọi điện thoại trước cho văn phòng này để được hướng dẫn phải nộp những giấy tờ gì.

Nếu đã nộp hồ sơ xin chiếu khán di dân theo diện ưu tiên về liên hệ gia đình thì người bảo trợ có thể gọi điện thoại số 202-663-1541 để được nghe trả lời đã ghi âm sẵn của Văn Phòng Chiếu Khán của Bộ Ngoại Giao về ngày chấm dứt cứu xét cấp chiếu khán đã đến hạn hiện nay. Nếu người đứng đơn xin đã có quốc tịch Hoa Kỳ thì họ phải gửi bản sao của chứng chỉ nhập tịch hoặc sổ thông hành của mình cho Trung Tâm Chiếu Khán Quốc Gia số 32 Rochester Avenue, Portsmouth, New Hampshire 03801-2909. Người đứng đơn xin và người thụ hưởng đều phải thông báo cho Trung Tâm Chiếu Khán Quốc Gia nếu có thay đổi địa chỉ.

Những người hiện còn đủ điều kiện được phỏng vấn theo chương trình dành cho cựu cải tạo với điều kiện họ có sẵn hồ sơ và chứng minh được là (1) họ đã bị giam giữ trong trại cải tạo từ ba năm trở lên; (2) đã bị giam giữ từ một năm trở lên và đã làm việc cho Chính Phủ Hoa Kỳ hoặc tổ chức tư nhân Hoa Kỳ, hay đã được huấn luyện tại Hoa Kỳ dưới sự bảo trợ của Chính Phủ Hoa Kỳ; hoặc (3) góa phụ của người đã chết trong trại cải tạo hay đã chết vì hậu quả trực tiếp của việc bị giam giữ trong trại cải tạo. Những đơn xin theo diện trả lại Mỹ vẫn được ODP tiếp tục cứu xét.

Chúng tôi rất tiếc vì không thể thông báo cho Ông/Bà những chi tiết phần khởi hơn.

Chương Trình Ra Đi Có Trật Tự Hoa Kỳ
Băng Cốc, Thái Lan

Kính xin đính kèm Hồ Sơ Bỏ Túc :

Xin chân thành TRI ÂN

* CỦA : NGUYỄN GIÁO - THIẾU ÚY QUÂN Y -
RA TÙ: NĂM 1980 - BỆNH SỐT RẾT CHẾT 1992.
Gia đình hiện nay ở tại : 01. MAI AN TIÊM -
TÂY LỘC - THÀNH PHỐ HUẾ - VIỆT NAM.

I. THE' CĂN CỨ QUÂN NHÂN (TRƯỚC NĂM 1975)

II. LỆNH THẠ CỦA CHÍNH QUYỀN VIỆT NAM (1980)

III. GIẤY BÁO TIN CẤP HỘ CHIẾU ĐẾN NƯỚC MỸ (1990)

IV. GIẤY RA VIỆN BỆNH SỐT RẾT (NĂM 1991)

V. GIẤY CHỨNG TỬ SỐT RẾT (NĂM 1992)

VI - GIẤY XÁC NHẬN CHẾT SỐT RẾT (NĂM 1993)

VII - GIẤY TỬ CHỐI PHÒNG VẤN - NGÀY 23.5.1997

1- PASSPORT * NGUYỄN GIÁO - Sinh năm 1940

2- PASSPORT * LÊ THỊ THỂ' (VỢ) Sinh năm 1949

3- PASSPORT * NGUYỄN LÊ MINH CHÂU (Con Gái) - 1971

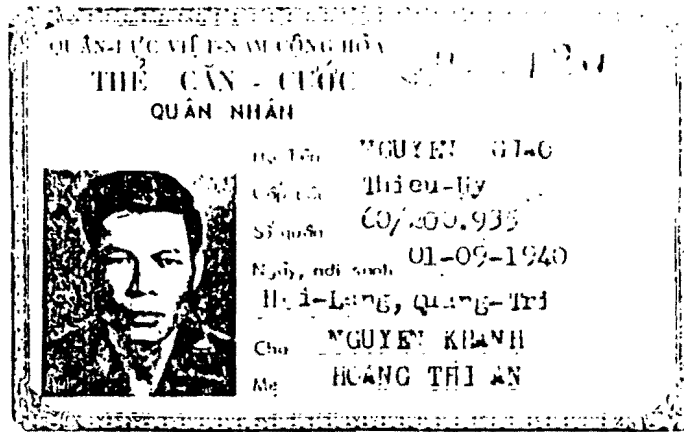
4- PASSPORT * NGUYỄN LÊ QUỲNH CHÂU (Con Gái) - 1972

5- PASSPORT * NGUYỄN LÊ TỊNH CHÂU (Con Gái) - 1974

6- PASSPORT * NGUYỄN LÊ ĐỨC CHÂU (Con Trai) - 1981

7- PASSPORT * NGUYỄN LÊ TRẦN CHÂU (Con Gái) - 1983

* Xin Quý Ấn nhân cứu xét cho cảnh
gia đình mẹ Góa con côi.
- Xin Cảm tạ -



QĐ. 849 A

* NGUYỄN GIÁO

- THẺ CĂN CƯỚC QUÂN NHÂN TRƯỚC 1975.
- CẤP BẬC: THIẾU ÚY - QUÂN Y.

* Gia đình hiện nay ở tại:

01. Mãi An Tiêm

Tây Lộc, Thành Phố **HUẾ**

VIET NAM

- Chủ hộ Gia đình: Lê thị Chê?

Huế, ngày 27 tháng 6 năm 1980

LỆNH THA

Căn cứ thông tư số 220/TTg và thông tư số 342 ngày 14/4/1978 và ngày 24/6/1978 của Thủ tướng Chính phủ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam về việc xá tha và gia hạn đối với các binh sĩ, nhân viên các cơ quan chính quyền của chế độ cũ và các tổ chức chính trị, đảng phái phản động hiện đang bị tập trung giáo dục cải tạo các trại trong tỉnh.

Thực hiện quyết định: tha số 2/6 /QĐ ngày 2 tháng 6 năm 1980 của ông Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Trị Thiên.

TRƯỞNG TY CÔNG AN BÌNH TRỊ THIÊN

RA LỆNH THA

Họ và tên: Nguyễn Giao bị danh

Ngày tháng năm sinh: 1940

Quê quán: thôn Lũng Hưng Hiền

Trú quán: 9/5 Nguyễn Cư Trinh Huế

Cấp bậc, chức vụ, trong bộ máy chính quyền của chế độ cũ:

Thiếu úy nguyên quán

Khi về phải trực tiếp trình diện ngay với ủy ban nhân dân, công an xã

Phước và công an huyện Thới Phố Huế

thuộc tỉnh Bình Trị Thiên và phải chịu sự quản chế của chính quyền địa phương trong thời hạn 6 tháng đến 12 tháng và phải chấp hành các quy định của ủy ban nhân dân các cấp về việc cư trú và các mặt quản lý khác.

K/T Trưởng ty Công an Bình Trị Thiên

TRẦN ...

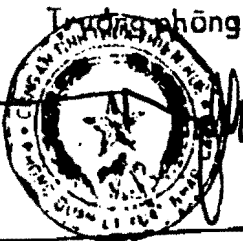
GIẤY TỰ CẢI TẠO NĂM 1980

Xác nhận NGUYỄN GIAO - Sinh năm 1940

Trước năm 1975 có tham gia trong bộ máy chính quyền của chế độ cũ.

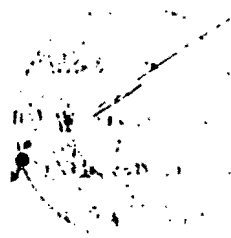
Sau năm 1975 vào trại cải tạo ngày 03.6.1975 và trại ngày 09.6.1980 thực hiện định chế 16/80 ngày 02.6.1980 của Đảng - Chủ tịch UBND tỉnh Bình Trị Thiên là tăng hồ sơ gốc tương lai - do Công an Thừa Thiên Huế quản lý.

Chứng thực (bản sao) từ bản gốc
Hue ngày 22 tháng 2 năm 2007
CÔNG AN TỈNH THỪA THIÊN HUẾ
Trưởng phòng



Thiếu tá Nguyễn Đại Hòa

Hue ngày 05.3.1993.
PHÓ GIÁM ĐỐC



Thiếu tá Nguyễn Đại Hòa

1205
BỘ NỘI VỤ
CỤC QUẢN LÝ X.N.C

1222 AM
24/3.25 T11
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ... 13. ... /XC

GIẤY BẢO TIN

Kính gửi: ... Ông ... Nguyễn ... Giao ...

Hiện ở: ... 1. ... Mai ... An ... Tiêm ... Tây ... Lạc ... Huế ... TT. Huế ...

1/ Chúng tôi đồng ý cho ... Ông ... cùng ... 06 ... người trong gia đình được phép xuất cảnh đến nước Mỹ.

2/ Về việc cấp hộ chiếu: chúng tôi đã cấp ... 05 ... hộ chiếu cho gia đình, số:

..... 820.17 ... đến ... từ ... 8.20.25 / 90.D.C, ...

..... (Ông ... Bà ... Theo)

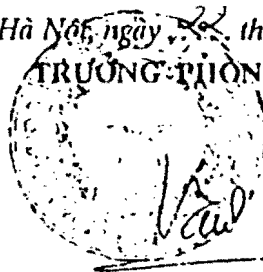
3/ Chúng tôi đã lên danh sách số ... 1. ... chuyển Bộ Ngoại giao để chuyển chính phủ Mỹ bố trí tiếp xúc phỏng vấn và xét nhập cảnh.

Nếu gia đình cần biết thời gian phỏng vấn tiếp xúc và kết quả xét duyệt nhập cảnh xin liên hệ với chính phủ Mỹ.

Xin thông báo để ... Ông ... yên tâm !.

Hà Nội, ngày 22 tháng 10 / 1990.

TRƯỞNG PHÒNG X.N.C



- NĂM 1990

Tên họ ...

- GIẤY BẢO TIN CẤP HỘ CHIẾU ĐẾN NƯỚC MỸ

BỆNH VIỆN
THÀNH PHỐ HUẾ

GIẤY RA VIỆN

Họ và tên NGUYỄN CHÁO
Tuổi 51 tuổi
Địa chỉ Số 01 - Mai An Tiêm - Huế
Ngày vào viện 15/6/91 Số nhập viện 117/V
Ngày ra viện 12/7/91
Cẩn bệnh Sốt rét tái phát - có KSTSR (F+)
Đã điều trị Chloroquin 0,25g - 0,5g - 0,75g
Tình trạng hiện nay Tạm ổn

Lời dặn của thầy thuốc
Kiểm thuốc theo đơn của BS.

Ngày 12 tháng 7 năm 1991

Y. Đặc sĩ điều trị

(Chữ ký)
Bs. Nguyễn Văn

CHỖ CHỖ: Đưa khám bệnh lần sau như mang theo giấy ra viện này.

GIẤY RA VIỆN BỆNH SỐT RẾT NĂM 1991
VÌ ANH HƯỞNG ĐI TỰ CÁI TẠO

* IV

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Mẫu TP/HIT 12

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Xã, phường Bãi Lọc

Huyện, quận

Tỉnh, thành phố

Số 13

Quyền số 002

GIẤY CHỨNG TỬ

(Bản sao)

Căn cứ giấy báo tử số 12 ngày 22 tháng 4 năm 1992

Của người (hoặc cơ quan) báo tử Nguyễn Văn Thuê

Nơi thường trú 27 Đường Quốc Đoàn

Số giấy chứng minh hoặc hộ chiếu

Quan hệ với người chết Em ruột

NAY CHỨNG TỬ:

Họ và tên người chết Nguyễn Giao Nam, nữ Nam

Sinh ngày 01 tháng 9 năm 1940

Dân tộc Kinh Quốc tịch Việt Nam

Nơi thường trú 01 Mai An Giảo

Chết ngày 20 tháng 4 năm 1992

Nơi chết Tại nhà 01 Mai An Giảo

Nguyên nhân chết hết sức rét tái phát

Việc mai táng phải tiến hành chậm nhất trong vòng 24 giờ kể từ khi chết, trừ trường hợp có quyết định khác của cơ quan có thẩm quyền theo luật định.

Ngày 22 tháng 4 năm 1992

T/M UBND L. Cây Lọc

(Ký tên đồng dấu)

Đỗ Kỳ

PCT: Phạm Xuân Toàn

SAO DÙNG BẢN CHÍNH



PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Xuân Toàn

- NĂM 1992 -

GIẤY CHỨNG TỬ
VÌ BỊ BỆNH SÔT RÉT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN XIN XÁC NHẬN

Tôi tên là: Lê Thị Thê

Số nhà: 1 Mai An Tầm Tây Lặc - Huế

Tôi có người chồng tên là: Nguyễn Giáo
sinh 1940 ở thôn Lương - hương Diên trú

915 Nguyễn Cửu Trinh - Huế là cháu họ
Quân Y. Các tao ở Trại Bình Diên

Được xét tha ngày 2-6-1990 theo quyết
định số 16 với lý do bị bệnh sốt rét

Trai đã điều trị nhưng chưa khỏi hẳn

Khi về địa phương ông đã mất ngày vi:

BỆNH SỐT RÉT CHẾT: 20-4-1992 tại nhà số 01 Mai An Tầm

(Kèm theo giấy ra viện 1991) và giấy chứng
tử ngày 22-4-1992 của Ủy Ban Thường

Tây Lặc). Vậy xin ông giúp đỡ trai xác
nhận ốm đau tên.

Kiểm ngày 27-2-1993

Thê

Lê Thị Thê

Xem San →

- NĂM 1993.

- GIẤY XÁC NHẬN CỦA
CHÍNH QUYỀN VIỆT NAM:
- ÔNG NGUYỄN GIÁO ĐÃ CHẾT
VÌ BỊ BỆNH SỐT RÉT.

Xã Nhân

Tên Trần Văn Truyền Nguyễn giám thị
Trần Cải tạo Bình Diên

Giáo trình học của chi li thi thi
đang sử dụng như vậy i lý do của
Nguyễn Giáo trình Nhà nước Bình Diên
hệ li chi chi Trần đã chữa như chi
lĩnh nhân

Văn xin xã nhân như thế

Ngày 27-2-73

Nguyễn giám thị Trần Văn Truyền

Xã nhân

Chủ ký bản là của đồng chí Trần Văn Truyền
Nguyễn giám thị tại cải tạo Bình Diên

P. 15 TNG PHON DAN BT.



Họ và tên Full name

NGUYỄN GIAO

Ngày sinh Date of birth

1990

Nơi sinh Place of birth

Quảng Trị

Chỗ ở Domicile

Thừa Thiên - Huế

Nghề nghiệp Occupation

Chiều cao Height

Vết nhc đặc biệt khác Other particular signs



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

4

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

15.10.1995

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

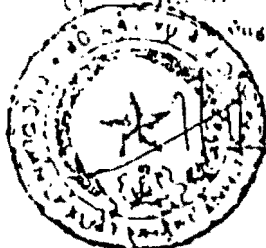
This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC

ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày tháng 10 năm 1990

Issued at Hanoi on 10th day of October 1990



Phường Lê Thị

5

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER



Họ và tên Full name

Nguyễn Lê Đức Báu

Ngày sinh Date of birth

1981

Nơi sinh Place of birth

Thừa Thiên - Huế



Họ và tên Full name

Nguyễn Lê Tâm Báu

Ngày sinh Date of birth

1983

Nơi sinh Place of birth

Thừa Thiên - Huế

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.



HỘ CHIẾU
Passport

Số
Nº PT 82017/90 PC 1

8

BỊ CHỮ — REMARKS

9

THỰC THỰC — VISAS

THỰC THỰC XUẤT CẢNH

Số 82017-XC
Họ và tên: Nguyễn Văn Giản
Chức vụ: Phó Vụ trưởng Vụ
Bảo vệ an ninh Quốc gia
Bộ Quốc phòng
Ngày cấp: 15-4-1990

Hà Nội ngày 12 tháng 4 năm 1990

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng



Đ. Văn Liêm

Họ và tên / Full name

LÊ THỊ THẾ

Ngày sinh / Date of birth

1948

Nơi sinh / Place of birth

Thừa Thiên - Huế

Chỗ ở / Domicile

Thừa Thiên - Huế

Nghề nghiệp / Occupation

Chiều cao / Height

Vết tích đặc biệt khác / Other particular signs



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

8

BÈ CHỮ / REMARKS

9

THỰC THỰC / VISAS

THỰC THỰC XUẤT CẢNH

Số 82019-XC

Cấp cho Lê Thị Thế

Cấp tại / Issued at

Thị trấn / Town

Thị trấn / Town

Trên / On

thị trấn / Town

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Thị trấn / Town



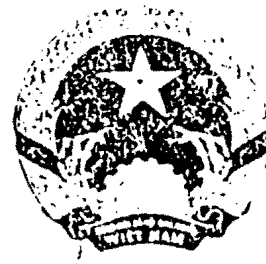
Hoàng Liên

(2)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need



HỘ CHIẾU
Passport

Số
PT 8269/90 DC 1

4

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

15.10.1995

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

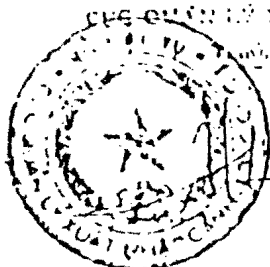
TẤT CẢ CÁC NƯỚC

ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 15 tháng 10 năm 1990

Issued at

on



Hoàng Đình

5

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER

1

Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*

2

Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*

3

Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*

2

Họ và tên / Full name

NGUYEN LE MINH CHAU

Ngày sinh / Date of birth

1971

Nơi sinh / Place of birth

Thị trấn - Huế

Chỗ ở / Domicile

Thị trấn - Huế

Nghề nghiệp / Occupation

Chiều cao / Height

Vết tích đặc biệt khác / Other particular marks



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

15.10.1995

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC
ALL COUNTRIES

Cấp tại Huế, ngày 15 tháng 10 năm 1990
Issued at Huế, 15th October 1990



Hương Liên

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER

	Họ và tên / Full name
	Ngày sinh / Date of birth
	Nơi sinh / Place of birth
1	Họ và tên / Full name
	Ngày sinh / Date of birth
	Nơi sinh / Place of birth
2	Họ và tên / Full name
	Ngày sinh / Date of birth
	Nơi sinh / Place of birth
3	Họ và tên / Full name
	Ngày sinh / Date of birth
	Nơi sinh / Place of birth

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.



HỘ CHIẾU
Passport

820.21/90-De 1

3

RECHÚ — REMARKS

THE THUC - VISAS

THI THỰC XUẤT CẢNH

9. 10. 11. 12. 13. 14. 15. 16. 17. 18. 19. 20. 21. 22. 23. 24. 25. 26. 27. 28. 29. 30. 31. 32. 33. 34. 35. 36. 37. 38. 39. 40. 41. 42. 43. 44. 45. 46. 47. 48. 49. 50. 51. 52. 53. 54. 55. 56. 57. 58. 59. 60. 61. 62. 63. 64. 65. 66. 67. 68. 69. 70. 71. 72. 73. 74. 75. 76. 77. 78. 79. 80. 81. 82. 83. 84. 85. 86. 87. 88. 89. 90. 91. 92. 93. 94. 95. 96. 97. 98. 99. 100. 101. 102. 103. 104. 105. 106. 107. 108. 109. 110. 111. 112. 113. 114. 115. 116. 117. 118. 119. 120. 121. 122. 123. 124. 125. 126. 127. 128. 129. 130. 131. 132. 133. 134. 135. 136. 137. 138. 139. 140. 141. 142. 143. 144. 145. 146. 147. 148. 149. 150. 151. 152. 153. 154. 155. 156. 157. 158. 159. 160. 161. 162. 163. 164. 165. 166. 167. 168. 169. 170. 171. 172. 173. 174. 175. 176. 177. 178. 179. 180. 181. 182. 183. 184. 185. 186. 187. 188. 189. 190. 191. 192. 193. 194. 195. 196. 197. 198. 199. 200. 201. 202. 203. 204. 205. 206. 207. 208. 209. 210. 211. 212. 213. 214. 215. 216. 217. 218. 219. 220. 221. 222. 223. 224. 225. 226. 227. 228. 229. 230. 231. 232. 233. 234. 235. 236. 237. 238. 239. 240. 241. 242. 243. 244. 245. 246. 247. 248. 249. 250. 251. 252. 253. 254. 255. 256. 257. 258. 259. 260. 261. 262. 263. 264. 265. 266. 267. 268. 269. 270. 271. 272. 273. 274. 275. 276. 277. 278. 279. 280. 281. 282. 283. 284. 285. 286. 287. 288. 289. 290. 291. 292. 293. 294. 295. 296. 297. 298. 299. 300. 301. 302. 303. 304. 305. 306. 307. 308. 309. 310. 311. 312. 313. 314. 315. 316. 317. 318. 319. 320. 321. 322. 323. 324. 325. 326. 327. 328. 329. 330. 331. 332. 333. 334. 335. 336. 337. 338. 339. 340. 341. 342. 343. 344. 345. 346. 347. 348. 349. 350. 351. 352. 353. 354. 355. 356. 357. 358. 359. 360. 361. 362. 363. 364. 365. 366. 367. 368. 369. 370. 371. 372. 373. 374. 375. 376. 377. 378. 379. 380. 381. 382. 383. 384. 385. 386. 387. 388. 389. 390. 391. 392. 393. 394. 395. 396. 397. 398. 399. 400. 401. 402. 403. 404. 405. 406. 407. 408. 409. 410. 411. 412. 413. 414. 415. 416. 417. 418. 419. 420. 421. 422. 423. 424. 425. 426. 427. 428. 429. 430. 431. 432. 433. 434. 435. 436. 437. 438. 439. 440. 441. 442. 443. 444. 445. 446. 447. 448. 449. 450. 451. 452. 453. 454. 455. 456. 457. 458. 459. 460. 461. 462. 463. 464. 465. 466. 467. 468. 469. 470. 471. 472. 473. 474. 475. 476. 477. 478. 479. 480. 481. 482. 483. 484. 485. 486. 487. 488. 489. 490. 491. 492. 493. 494. 495. 496. 497. 498. 499. 500. 501. 502. 503. 504. 505. 506. 507. 508. 509. 510. 511. 512. 513. 514. 515. 516. 517. 518. 519. 520. 521. 522. 523. 524. 525. 526. 527. 528. 529. 530. 531. 532. 533. 534. 535. 536. 537. 538. 539. 540. 541. 542. 543. 544. 545. 546. 547. 548. 549. 550. 551. 552. 553. 554. 555. 556. 557. 558. 559. 560. 561. 562. 563. 564. 565. 566. 567. 568. 569. 570. 571. 572. 573. 574. 575. 576. 577. 578. 579. 580. 581. 582. 583. 584. 585. 586. 587. 588. 589. 590. 591. 592. 593. 594. 595. 596. 597. 598. 599. 600. 601. 602. 603. 604. 605. 606. 607. 608. 609. 610. 611. 612. 613. 614. 615. 616. 617. 618. 619. 620. 621. 622. 623. 624. 625. 626. 627. 628. 629. 630. 631. 632. 633. 634. 635. 636. 637. 638. 639. 640. 641. 642. 643. 644. 645. 646. 647. 648. 649. 650. 651. 652. 653. 654. 655. 656. 657. 658. 659. 660. 661. 662. 663. 664. 665. 666. 667. 668. 669. 670. 671. 672. 673. 674. 675. 676. 677. 678. 679. 680. 681. 682. 683. 684. 685. 686. 687. 688. 689. 690. 691. 692. 693. 694. 695. 696. 697. 698. 699. 700. 701. 702. 703. 704. 705. 706. 707. 708. 709. 710. 711. 712. 713. 714. 715. 716. 717. 718. 719. 720. 721. 722. 723. 724. 725. 726. 727. 728. 729. 730. 731. 732. 733. 734. 735. 736. 737. 738. 739. 740. 741. 742. 743. 744. 745. 746. 747. 748. 749. 750. 751. 752. 753. 754. 755. 756. 757. 758. 759. 760. 761. 762. 763. 764. 765. 766. 767. 768. 769. 770. 771. 772. 773. 774. 775. 776. 777. 778. 779. 780. 781. 782. 783. 784. 785. 786. 787. 788. 789. 790. 791. 792. 793. 794. 795. 796. 797. 798. 799. 800. 801. 802. 803. 804. 805. 806. 807. 808. 809. 810. 811. 812. 813. 814. 815. 816. 817. 818. 819. 820. 821. 822. 823. 824. 825. 826. 827. 828. 829. 830. 831. 832. 833. 834. 835. 836. 837. 838. 839. 840. 841. 842. 843. 844. 845. 8

Gặp cho Nguyễn Đức Minh Châu
Giang, với 1/2 số tiền

Harriet, *Deposited: The 5th*

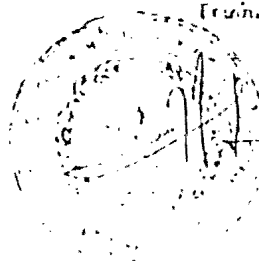
Don't go there. Back home, baby.

Date _____ 15. 4. 1931 _____

Received by: *Chang Wen* 1990

CỤC QUẢN LÝ THUẬT SƯ VÀ CÔNG SƯ

Trưng phong



Phong Lien

BỊ CHỮ — REMARKS

THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 82023-XC

Cấp cho Nguyễn Lê Quỳnh Châu

Công với 1/1 Lỗ an

Đã nhận: Hiệp định quốc tế Đông Tây

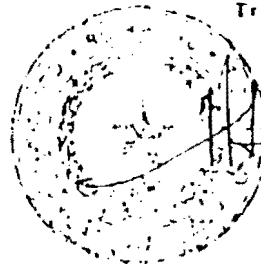
Lưu của khẩu: Toàn thể và một phần

Trước ngày 15.9.1991

Hệ thống ngày tháng năm 1990

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng



Hoàng Liên

2

Họ và tên Full name

NGUYỄN LÊ QUỲNH CHÂU

Ngày sinh Date of birth

1972

Nơi sinh Place of birth

Thừa Thiên Huế

Chỗ ở Domicile

Thừa Thiên Huế

Nghề nghiệp Occupation

/

Chiều cao Height

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu

Photo and signature of the passport bearer

(4)

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

15.10.1995

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC

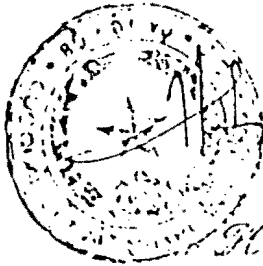
ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 15 tháng 10 năm 1990

Issued at Hanoi on 15th October 1990

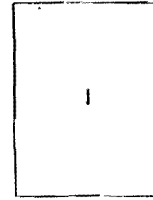
ĐƯỢC CHẤM LỖ XUẤT NHẬP QUÂN

Trưởng phòng



Hoàng Liên

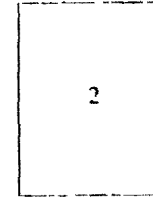
TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

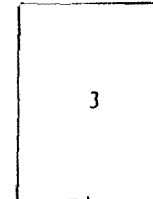
Nơi sinh Place of birth



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội
chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà
chức trách có thẩm quyền của Việt Nam
và các nước cho phép người mang hộ
chiếu này được đi lại dễ dàng và được
tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the
Socialist Republic of Vietnam requests
the competent authorities of Vietnam and
of other countries to allow this passport
bearer to pass freely and afford assistance
and protection in case of need.



HỘ CHIẾU
Passport

Số PT 82023/90-ĐK 1

Họ và tên / Full name

NGUYỄN LÊ TÌNH CHÂU

Ngày sinh / Date of birth

1974

Nơi sinh / Place of birth

Thị trấn Thiên - Huế

Chỗ ở / Domicile

Thị trấn Thiên - Huế

Nghề nghiệp / Occupation

Chiều cao / Height

Vết tích đặc biệt khác / Other particular signs



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

8

RECHU / REMARKS

THỰC THỰC / VISAS

THỰC THỰC XUẤT CẢNH

82025-XC

Giấy cho Nguyễn Lê Tình Châu

Đang vào Việt Nam

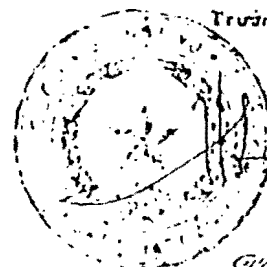
Đang vào Việt Nam

Đang vào Việt Nam

15.4.1991

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng



Hoàng Liên

(5)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.



HỘ CHIẾU
Passport

Số
Nº PT 82025/90-ĐC 1

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày
This passport is valid up to

15.10.1995

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến
This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC

ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 15 tháng 10 năm 1991

Issued at Hanoi on 15th October 1991



Hoàng Thị Liên

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

FR: LỄ THỊ THÊ
01. MẠI AN TIỂM
TÂY LỘC. CITY. HUẾ
VIETNAM



TU: HỘI GIA ĐÌNH TỰ NHÂN
CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

BỞ: KHUẾ MINH THƠ.

FALLS.CHURCH.VA.22043
USA

*Sped. via air
nhân dịp Tết
12/1/79
a 29/4/79*